



# Một thoáng châu Âu

Sau một chuyến bay đêm kéo dài 14 tiếng trong đó có một chặng transit ở sân bay Tân Sơn Nhất, chúng tôi đặt chân xuống sân bay Charles de Gaulle của thủ đô Pari vào 7h25phút. Trời mới chỉ tang tảng sáng, gió lạnh quất từng đợt vào đoàn hành khách vừa rời khỏi cầu thang máy bay để đi vào những chiếc xe buýt đang chờ sẵn, chỉ mảnh trăng hạ tuần treo chênh chêch cuối trời có vẻ gì thân thuộc còn lại là khác biệt với quê nhà. Sân bay rộng mênh mông với tầng tầng, lớp lớp những lối đi theo vòng xoáy tròn ốc, những cửa đón khách đánh ký tự bất tận. Những dòng người di lại náo nhiệt, đông đúc. Chúng tôi làm mọi thủ tục một cách nhanh chóng và rời sân bay lên xe taxi về một khách sạn nằm trên phố Cai – rô thuộc quận 13. Con phố nhỏ thanh bình với những cửa hàng ăn uống của người Việt, người Việt gốc Hoa.

Cảm nhận đầu tiên của tôi là đường phố ở Pari sạch sẽ, không một hạt bụi. Người dân Pari luôn niềm nở, vui nhộn, hài hước. Họ

hào phóng những lời chào, những câu bông đùa. Tác phong nhanh, gọn, dứt khoát, không để ý những chuyện vụn vặt. Họ tận dụng tối đa thời gian để sống, làm việc và hưởng thụ. Ý thức tự giác tuyệt vời ở cả người già cho tới con trẻ dường như đã thẩm vào máu của người dân, họ lặng lẽ xếp hàng ở bất cứ đâu, họ nhường ghế cho người mà theo họ đáng được ngồi hơn họ. Khách bộ hành đứng chờ ở chỗ dành cho người đi bộ rất lâu ngay cả khi đèn xanh bật lên mà không có bóng một xe ô tô nào. Họ không xả rác xuống đường, không tùy tiện nơi đông người; tác phong công nghiệp hiển hiện rõ trong tất cả mọi người, giống như một guồng máy khổng lồ được vận hành đều đặn, gấp gáp, nhịp nhàng...đậm mẫu sắc Âu châu.

Pari có nhiều cửa hàng của người Việt Nam. Những cửa hàng ăn của người Việt được trang trí bằng rất nhiều bóng đèn màu vàng ấm áp. Trong khung cảnh thuần việt, những món ăn đủ gia vị, đủ màu sắc được bày biện khéo léo. Những người phục vụ

đều là nam giới có thái độ niềm nở rất vừa độ, không vồ vập thái quá mà vẫn giữ được vẻ hồn hậu mến khách của người con ở xa quê hương bất chợt gặp “người nhà”. Bát phở rất to, rất nhiều chất, đặc biệt ở món phở này là bánh phở khô, hơi cứng nhưng an tâm vì không có hàn the hay phooc môn.

Khách sạn chúng tôi ở do một người Pháp làm chủ nhưng đội ngũ nhân viên lại là người Việt. Thang máy chỉ vừa cho 1 người đi cộng thêm 1 va ly là vừa đủ. Phòng chỉ khoảng 20m2 với những tiện nghi tối thiểu. Tôi hơi ngạc nhiên vì ở Pháp – một nước châu Âu hiện đại mà chúng tôi không vào nổi mạng để đơn giản là mail về Việt Nam, nghe nói ông chủ khách sạn đã thuê một đường truyền có dung lượng thấp để “tiết kiệm” và phải đi bộ 20phút mới tìm được 1 cửa hàng Internet. Giá cả ở châu Âu đắt đỏ tới kinh ngạc, một bát phở có giá khoảng 250.000đ (so với bát phở ở Hà Nội 20.000đ), hoa quả ngon nhưng để mua vài thứ quả cho 1 bữa ăn của 1 người vào khoảng 700.000đ...Người

quản lý khách sạn mỉm cười khi nghe tôi nói lương ở Việt Nam tính ra, ông bảo “Thế sống thế nào?” tôi bảo: “ở Việt Nam giá cả rẻ hơn nhiều lắm, có lẽ ông nên đi Việt Nam du lịch, vừa đi thăm thú được rất nhiều cảnh thiên nhiên đẹp đẽ mà lại còn mua sắm đồ thoải mái, khách sạn cực rẻ, ăn uống cũng thế...”. Ông gật đầu thân thiện.

Sáng ngày thứ hai Pari lắc rắc mưa, trời lạnh buốt. Đường phố vẫn rất đông đúc. Phương tiện đi lại của người Pari chủ yếu là tàu điện ngầm, 5 phút một chuyến, các bến đỡ thường là gần các điểm thăm quan du lịch, các trường đại học, đây là phương tiện giao thông hiện đại, rẻ, rất thuận tiện. Hệ thống tàu điện ngầm ở Pari đã hơn 100 năm nhưng vẫn là hệ thống giao thông có độ an toàn cao, nhiều tầng sâu khác nhau giao cắt dưới lòng đất và những lối lên xuống được chỉ dẫn chi tiết đến các đại lộ trên mặt đất. Điều đặc biệt là người Pari thích đi bộ. Tác phong nhanh nhẹn, họ ráo bước đi như thói quen đã ăn vào máu bất kể thời tiết nóng hay lạnh. Đi bộ dọc các đại lộ, có gì đó vừa lạ vừa quen. Nước Pháp với những đại văn hào Vich To Huy Gô, Ô nô rê Đờ Ban xác, Guy Đờ Mô Pát Xăng, Xtăng đan, Ăngđrê MôRoa v.v...với những lâu đài cổ kính, những mảnh đời của những nhân vật rất điển hình cho từng cá tính, từng giai đoạn lịch sử như còn hiển hiện ở từng góc phố, từng pho tượng, từng ghế đá trong vườn hoa, nơi vỉa hè có những viên đá vuông vuông mòn theo năm tháng; Những nhà hát, vườn hoa đường phố gợi cho tôi nhớ về Hà Nội. Đúng kiểu kiến trúc ấy, ban công ấy, nóc nhà hát lớn ấy. Tự nhiên lại thấy Pari gần gũi lạ kỳ. Tôi đi bộ dọc ven sông để thả hồn trong các con phố cổ kính, vắng lặng. Những con đường còn giữ nguyên gạch lát nền cổ xưa, những con phố với những ban công có những chậu hoa đỏ chóe vui mắt, những rễ cây xòe xuống

bám vào các vách tường, Pari có một nét rất riêng bởi vẻ cổ kính, trầm mặc này đây. Tôi bước đi trên những con phố cổ, nao nao trong lòng ý nghĩ những: những viên gạch lát đường này, những bức tường rêu phong này in dấu bao thăng trầm của lịch sử nước Pháp, bao số phận, bao kiếp người đã tồn tại và đã đi vào cõi vĩnh hằng để lại đây một Pari phồn hoa và cổ kính. Một Pari với kiểu kiến trúc gô tích độc đáo đã từng thấp thoáng hiện diện tại quê hương tôi từ thế kỷ trước. Vòng ra phía Nhà thờ Đức bà ngắm nhìn 2 tháp chuông cao vút để hình dung “thăng gù” xấu xí nhưng có tâm hồn thánh thiện và một tình yêu nồng cháy đón đau trong tác phẩm “Nhà thờ

pha trò khiến tất cả cười vui vẻ. Tôi chợt nghĩ tính hài hước, dí dỏm thường phải là cá tính của những người thông minh, trí tuệ mẫn tiệp. Chúng tôi trao đổi về quản trị văn phòng, về truyền thông, quan hệ công chúng, về bảo vệ thương hiệu, hợp tác 2 bên trong hoạt động khoa học công nghệ...mà 2 bên thông hiểu nhau như đối tác truyền thống lâu năm.

Cuối tuần, chúng tôi đi thăm bảo tàng Luvoro. Toà nhà là một quần thể kiến trúc cổ kính với những chạm trổ mang đậm phong cách kiến trúc Pháp. Cảm giác choáng ngợp, không thể hiểu nổi tại sao những bức điêu khắc với chất liệu từ đá trắng mà những nếp gấp của bộ áo choàng bay như voan, những chiếc cổ áo xếp tổ ong của các vị chiêu thần tì mỉ, tinh vi mềm mại như lụa, những nét mặt nói lên người hồn hậu, kẻ độc ác, nham hiểm, kẻ xu nịnh, người trí tuệ mẫn tiệp, người ngu дần trì độn và trong đám đông lô cả vẻ mặt của người đa tình...Sức sống cuộn chảy trong từng cơ mặt, trong mỗi cơ bắp.

Phòng trưng bày các tác phẩm hội họa là nơi thu hút đông khách tham quan hơn cả. Đó là những bức vẽ đủ các khổ lớn nhỏ, những bức chân dung tuyệt tác, có cảm giác không phải là tranh nữa mà là từng con người với những cá tính riêng biệt được đặt ngồi vào đó, những mảng cuộc sống sinh động đang diễn ra và đã bị lời nguyền của bà tiên thổi cho một luồng gió để tất cả đứng im, giữ nguyên vị trí như trong truyện cổ tích Nàng công chúa ngủ trong rừng vậy. Những bức phong cảnh với các mảng màu kỳ tài để đứng trước mỗi bức vẽ ta như đắm chìm vào một không gian tràn ngập sắc màu lung linh sống động, nhung mìn trong một buổi chiều tà có ánh nắng gần tắt phía cuối trời, những người nông dân miệt mài trên cánh đồng, những mảng cuộc sống diễn ra sôi động nơi cung đình với đủ mọi gương mặt toát lên đầy đủ phần



Đức Bà” của Đại văn hào Vich to Huy gô.

Theo đúng lịch đã hẹn chúng tôi đến thăm và làm việc với trường đại học Pie – Marie Quirie. Tòa nhà điêu hành của trường cao chót vót ở giữa trung tâm thành phố. Từ tầng 19 chúng tôi nhìn Pari như một bức tranh đẹp mê hồn, cả thành phố với quy hoạch kiến trúc gọn gàng, đồng bộ, dòng sông Seine uốn khúc thanh bình, xa xa kia là đồi Mông Mác, hùng dũng giữa nền trời là tháp Ep phen, toàn cảnh Pari bồng ngời lên trong ánh nắng hiem hoi của một ngày mùa đông buốt giá. Ông Phó Hiệu trưởng và 2 cán bộ phụ trách quan hệ quốc tế tiếp chúng tôi trong một không khí niềm nở, thân mật có những lúc không giống một buổi làm việc mà giống một cuộc chuyện trò ấm cúng của gia đình hơn, ông còn

hồn của họ – từ nét lạnh lùng của ông vua quyền lực, sự đăm chiêu giả dối của các quan cận thần, vẻ muốt mát của những người phụ nữ đến nét ngây thơ thánh thiện của con trẻ...đủ cả.

Ngày thứ ba trời hửng nắng. Cái nắng trong vắt như pha lê chỉ ở xứ lạnh mới có long lanh trên các tháp cao, dội xuống dòng sông Seine hiền hòa. Có lẽ không ở đâu trên thế giới lại có một con sông mà có rất nhiều cây cầu bắc qua như ở con sông này. Cứ khoảng 2km lại có 1 chiếc cầu, mỗi chiếc cầu là 1 công trình nghệ thuật với những chạm khắc tinh xảo hình người, hình thú khác nhau nhưng đều chung một điểm là đạt đến đỉnh cao của nghệ thuật điêu khắc.

Ngày thứ 5 chúng tôi rời Pari để đi Hà Lan trong một buổi sáng có tuyết, những bông tuyết mỏng rơi xuống đất là tan ngay nên có cảm giác giống như mưa phun của ta khiến cái lạnh càng thêm tệ buốt. Hơn 1 giờ bay chúng tôi đặt chân lên thành phố Amstecdam. Thành phố yên bình, người vắng vẻ, Tôi hơi ngỡ ngàng vì thành phố hiện đại như thế mà phương tiện di lại chủ yếu là tàu điện, cảnh sát đi tuần qua các dãy phố băng ngựa, mật độ xe ô tô rất thưa thớt. Cuộc sống thanh thản, êm đềm trôi trong một mức sống rất cao và ổn định. Tôi ngạc nhiên khi thấy hóa ra biểu tượng của thành phố Amstecdam không phải là hoa tuy luýp

hay cối xay gió như tôi vẫn tưởng mà lại là linga. Biểu tượng linga ở khắp nơi, từ những cột trụ ngăn dài phân cách đường, những cột xây to dùng giữa quảng trường, đến các cửa hàng chuyên bán các dụng cụ ở phố đèn đỏ có một không hai trên thế giới. Tôi nghĩ cũng chẳng nên quan niệm này nó vì thực ra các cụ ta xưa đã có tín ngưỡng phồn thực, coi trọng ân ái và quan niệm phồn thực man thì vật chất mới tràn trề, vạn vật mới sinh sôi nảy nở...Ta chẳng từng có văn hóa nô nướng, Hội Chùa Thầy, sự tích ông Đùng bà Đà đó sao?

Ngày thứ 7 của chuyến đi chúng tôi đi tàu hỏa đến Học viện âm nhạc nằm cách thành phố Amstecdam 30km. Cứ 15phút có một chuyến tàu hỏa tỏa đi các nơi. Tàu hiện đại, ngoài trời những cánh đồng băng giá trắng xóa, vài chú cừu cặm cụi gặm những nhánh cỏ cứng quèo vì băng bám vào còn trong toa tàu ấm áp. Học viện với những tòa nhà được thiết kế ấm cúng với những ngăn băng gỗ giống những cabin của công ty hơn là giảng đường. Các sinh viên học từng nhóm, họ được chọn giáo viên và được bộc lộ cao nhất khả năng cá nhân. Những sinh viên xuất sắc được chọn vào những nhóm 5 người một nhóm, các nhóm này được nhận đơn đặt hàng từ những công ty và được hưởng thù lao do các công ty này

trả sau khi bàn giao sản phẩm. Đón tiếp đoàn chúng tôi có Giám đốc và 3 cán bộ phụ trách các mảng liên quan. Ông Giám đốc có vẻ đẹp rất nghệ sĩ, ông trình bày trên Powerpoint tỉ mỉ, nhiệt tình và cuối buổi làm việc ông đã dành cho chúng tôi một món quà bất ngờ. Màn hình hiện lên clip bài thơ "Hôn lìa khỏi xác" của Hàn Mặc Tử được đọc bởi giọng nam trầm xứ Huế, trên nền hình ảnh hương khói huyền ảo đậm chất tâm linh của phương Đông. Chúng tôi thấy vô cùng thú vị và hiểu rằng họ đã trân trọng, đã tinh tế khi chuẩn bị món quà này để tiếp đón chúng tôi – những người đến từ đất nước Việt Nam xa xôi.

Đêm cuối cùng ở Hà Lan thao thức khó ngủ. 4h chiều đã tối, 7h sáng trời còn tờ mờ nên đêm rất dài, đứng ở cửa sổ tòa nhà khách sạn nhìn xuống quảng trường rộng lớn phía trước mặt, tôi bâng khuâng trong một cảm xúc khó tả, biết đến bao giờ mới lại đặt chân đến mảnh đất thanh bình này? 7h sáng người lái xe taxi cao lớn chở chúng tôi ra sân bay trong cái lạnh tê tái, anh kín đáo bật nấc điều hòa tăng độ sưởi trong xe sau khi nhìn qua kính thấy chúng tôi co ro – ấn tượng tốt lành cuối cùng trước khi chia tay những người châu Âu hào hoa, lịch lãm và mến khách.

Trần Thu Hương

